

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC LINH
TỈNH BÌNH THUẬN**
Bản án số: 50/2022/HS-ST
Ngày: 17 - 8 - 2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC LINH, TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Minh Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Võ Thị Ngọc Mai

Ông Hồ Văn Sơn

- Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thảo Chi, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Ông Phạm Khắc Thảo - Kiểm sát Viên.

Ngày 17 tháng 8 năm 2022, tại Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 48/2022/TLST-HS, ngày 06 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 48/2022/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 8 năm 2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Huỳnh Tấn N**, sinh năm: 2001, tại Bình Thuận. Nơi cư trú: Ấp Bình Minh, xã Suối Cát, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Không. Trình độ học vấn: 06/12. Cha: Huỳnh Tấn P (đã chết); Mẹ: Ung Thị D, sinh năm 1983, hiện trú tại thị trấn Lạc Tánh, huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận. Gia đình có 02 anh, em, Huỳnh Tấn N là con lớn trong gia đình. Bị cáo chưa có vợ, con. Tiền sự, tiền án: Chưa. Nhân thân: Chưa

Bị cáo Huỳnh Tấn N hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đức Linh từ ngày 22/02/2022 đến nay - Có mặt tại phiên tòa.

- Những người bị hại:

1. Ông Võ Văn Q, sinh năm 1969; nơi cư trú: thôn 1, xã Trà Tân, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận – Vắng mặt

2. Ông Cao Đức H, sinh năm 1994; nơi cư trú: khu phố Tân Thành, thị trấn Lạc Tánh, huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận – Vắng mặt

3. Bà Nguyễn Thị Thu O, sinh năm 1982; nơi cư trú: thôn 4, xã Nam Chính, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận – Có mặt

4. Bà Hồ Thị S, sinh năm 1957; nơi cư trú: phường Phước Mỹ, quận Sơn Trà, tp Đà Nẵng (người đại diện theo ủy quyền của bà S là ông Hồ Văn Đ, sinh năm 1963. Trú: ấp Tân Hữu, xã Xuân Thành, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai) – Vắng mặt

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: ông Vy Quang V, sinh năm 1989. Nơi cư trú: khu phố Tân Thành, thị trấn Lạc Tánh, huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận– Vắng mặt

- Người làm chứng: chị Hồ Thị Tuyết M, sinh năm 1997. Nơi cư trú: phường Phước Mỹ, quận Sơn Trà, tp Đà Nẵng– Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 10 phút ngày 21/02/2022, Huỳnh Tấn N, sinh năm 2001, trú tại: ấp Bình Minh, xã Suối Cát, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai điều khiển xe mô tô biển số 59S1-040.99, lưu thông trên đường ĐT766 hướng từ xã Đức Hạnh đi huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai. Khi đi đến đoạn đường thuộc thôn Đông Tân, xã Đông Hà, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận, Huỳnh Tấn N phát hiện bà Hồ Thị Tuyết M, sinh năm: 1997, trú tại ấp Tân Hữu, xã Xuân Thành, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai đang điều khiển xe mô tô chở bà Hồ Thị S, sinh năm: 1957, trú tại phường Phước Mỹ, quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng lưu thông cùng chiều. Khi chạy ngang qua, N phát hiện bà S đeo 01 sợi dây chuyền vàng trên cổ nên nảy sinh ý định chiếm đoạt sợi dây chuyền vàng trên. Huỳnh Tấn N điều khiển xe quay ngược lại và vượt về bên phải của xe mô tô do bà M điều khiển. N sử dụng tay phải điều khiển xe, sử dụng tay trái giật sợi dây chuyền của bà S đang đeo trên cổ làm sợi dây chuyền đứt làm 02 đoạn. N cầm 01 đoạn dây chuyền vừa giật được bỏ chạy về hướng thị trấn Gia Ray, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai và đem đoạn dây chuyền

vàng bán cho tiệm vàng Kim Vân thuộc thị trấn Gia Ray, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai với số tiền 2.480.000 đồng. N tiêu xài cá nhân còn dư 1.000.000 đồng, N đưa cho bạn gái là Lâm Thị Bích T, sinh năm 2005, trú thôn 4, xã Đức Hạnh, huyện Đức Linh cất giữ.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 17/KL-HĐĐG ngày 25/03/2022 của Hội đồng định giá huyện Đức Linh xác định sợi dây chuyền vàng trị giá là 17.250.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 18/KL-HĐĐG ngày 31/03/2022 của Hội đồng định giá huyện Đức Linh xác định đoạn dây chuyền vàng còn lại do bà Hồ Thị S giao sau khi bị Huỳnh Tấn N cướp giật có trị giá là 8.280.000 đồng.

Quá trình điều tra, Huỳnh Tấn N khai nhận còn thực hiện 03 vụ trộm cắp tài sản khác trên địa bàn huyện Đức Linh, huyện Tân Linh, tỉnh Bình Thuận và lên mạng xã hội đặt làm và sử dụng 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô giả, cụ thể:

Vào khoảng 08 giờ 00 phút ngày 14/02/2022, Huỳnh Tấn N đi bộ từ nhà trọ thuộc thôn 4, xã Đức Hạnh đến Ngân hàng NN&PTNT chi nhánh huyện Đức Linh thuộc khu phố 9, thị trấn Đức Tài, huyện Đức Linh với mục đích tìm xe mô tô để trộm, khi đi N mang theo 01 bộ đồ án phá khóa. N vào bên trong khu vực để xe của Ngân hàng, phát hiện xe mô tô nhãn hiệu Honda Air blade, biển số 86Z2-1578 của ông Võ Văn Q, sinh năm 1969, trú tại thôn 1B, xã Trà Tân, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận dựng không có người trông coi, N sử dụng đồ án phá khóa rồi điều khiển xe chạy về hướng huyện Tân Linh thuê nhà nghỉ để tránh bị phát hiện. Đến khoảng 18 giờ 00 phút cùng ngày, N điều khiển xe mô tô biển số 86Z2-1578 đi trên một số tuyến đường thuộc thị trấn Lạc Tân, huyện Tân Linh tìm xe mô tô khác để trộm. Khi đi đến khu phố Lạc Hóa 2, thị trấn Lạc Tân, huyện Tân Linh, N phát hiện phía trước quán cà phê PuDo có dựng 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter biển số kiểm soát 86B5-000.39 của Cao Đức H, sinh năm 1994, trú tại thôn Phú Thuận, xã Đức Thuận, huyện Tân Linh nên nảy sinh ý định trộm cắp. Huỳnh Tấn N dựng xe biển số 86Z2-1578 sát bên xe 86B5-000.39 rồi vào trong quán mua nước. Sau đó, N đi ra dùng đồ án phá khóa xe 86B5-000.39 rồi điều khiển về phòng trọ tại thôn 4, xã Đức Hạnh, huyện Đức Linh cất giấu, để lại xe mô tô 86Z2-1578 ở quán PuDo.

Vào khoảng 11 giờ 00 phút 16/02/2022, N điều khiển xe mô tô 86B5-000.39 đến Bệnh viện đa khoa khu vực phía Nam Bình Thuận thuộc thôn 8, xã Nam Chính, huyện Đức Linh để trộm cắp tài sản. N gửi xe 86B5-000.39 vào nhà xe Bệnh viện, sau đó đi loanh quanh khu vực trong Bệnh viện tìm xe mô tô khác để trộm. N đi bộ ra khu vực căn tin, phát hiện xe mô tô hiệu Yamaha Sirius biển số kiểm soát 49K1-319.33 của bà Nguyễn Thị Thu O, sinh năm 1982, trú tại thôn 4, xã Nam Chính, huyện Đức Linh dựng trong khuôn viên Bệnh viện không người trông coi. N sử dụng đoản phá khóa nổ máy xe chạy ra lối cổng sau bệnh viện về huyện Tánh Linh cất giấu. Sau đó, N bắt xe taxi về lại nhà trọ tại Đức Hạnh. Hôm sau, N truy cập vào Facebook rao bán xe mô tô 49K1-319.33. Sau đó, có người liên lạc với N để mua với giá 3.000.000 đồng, hai bên hẹn mua bán xe tại ngã ba 46 thuộc huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận. Hai bên giao dịch mua bán qua điện thoại, N không biết người mua xe là ai. Không thu hồi được xe mô tô hiệu Yamaha Sirius biển số kiểm soát 49K1-319.33.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 14/KL-HĐĐG ngày 25/03/2022 của Hội đồng định giá huyện Đức Linh xác định xe mô tô nhãn hiệu Honda Air Blade biển số 86Z2-1578 trị giá là 12.000.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 15/KL-HĐĐG ngày 25/03/2022 của Hội đồng định giá huyện Đức Linh xác định xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius biển số 49K1-319.33 trị giá là 7.500.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 02/KL-HĐĐGTS ngày 11/03/2022 của Hội đồng định giá huyện Tánh Linh xác định xe mô tô Exciter biển số 86B5-000.39 trị giá là 16.000.000 đồng.

Như vậy, Huỳnh Tấn N thực hiện 03 lần trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện Đức Linh, huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận với tổng trị giá tài sản chiếm đoạt là: 35.500.000 đồng.

Ngoài ra, sau khi Huỳnh Tấn N trộm xe mô tô 86B5-000.39, N tháo biển số xe 86B5-000.39 và thay đổi một số chi tiết bên ngoài rồi lấy số máy, số khung của xe mô tô 86B5-000.39 đưa lên mạng xã hội đặt mua 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô giả và biển số giả với mục đích gắn vào xe mô tô 86B5-000.39 để làm phương tiện đi lại và thực hiện hành vi phạm tội. Sau đó, có tài khoản Facebook liên hệ với N nhận làm giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô có biển số 59S1-040.99

với số tiền 1.500.000 đồng. Ngày 19/02/2022, N nhận được giấy đăng ký xe mô tô và biển số 59S1-040.99 thông qua nhân viên giao hàng online (shipper) rồi dùng giấy chứng nhận đăng ký xe cùng với biển số giả này gắn lên xe mô tô 86B5-000.39 và sử dụng trên địa bàn huyện Đức Linh đến ngày 21/02/2022 thực hiện hành vi Cướp giật tài sản tại thôn Đông Tân, xã Đông Hà, huyện Đức Linh thì bị bắt.

Tại kết luận giám định số 470/KL-KTHS ngày 11/05/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận xác định: Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 50016831, tên Huỳnh Hồ Đắc Ngọc Thành, địa chỉ: 31/9 Trần Văn Kỷ, P14, Q. Bình Thạnh, biển số đăng ký: 59S1-040.99 do Phòng CSGT đường bộ- đường sắt Công an TP. Hồ Chí Minh cấp ngày 15/01/2021 do N sử dụng là giả.

Tình tiết giảm nhẹ: Huỳnh Tấn N thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Tình tiết tăng nặng: Huỳnh Tấn N 03 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, 01 lần cướp giật tài sản, 01 lần sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức và cả 5 lần đều cấu thành tội phạm. Do đó Huỳnh Tấn N phải chịu trách nhiệm hình sự với tình tiết tăng nặng phạm tội 02 lần trở lên

Vật chứng vụ án:

- 01 đoạn dây chuyền bằng kim loại màu vàng, gồm nhiều các mắt xích hình tròn được móc lại với nhau, có chiều dài 28.5cm, một đầu gắn móc khóa, một đầu có dấu hiệu bị đứt; 01 mặt dây chuyền bằng kim loại màu vàng, được khắc hoa văn, trên mặt dây chuyền có gắn một viên đá hình bầu dục màu xanh của bà Hồ Thị S. Cơ quan CSĐT công an huyện Đức Linh đã trả lại cho ông Hồ Văn Đồng (người đại diện được bị hại ủy quyền).

- 01 xe mô tô hiệu Yamaha Exciter số khung: RLCE5P710AY039128, số máy: 5P71039127, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 86B5-000.39, 01 chìa khóa xe của ông Cao Đức H. Cơ quan CSĐT Công an huyện Đức Linh đã trả lại cho ông H.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Air Blade, biển số 86Z2-1578; 01 sổ hộ khẩu bản chính và bản phô tô số 752, chủ hộ Võ Văn Q; 01 sổ hộ khẩu phô tô số 1319, chủ hộ Nguyễn Thị Lệ, 01 giấy CMND phô tô số 260805302 tên Võ Văn Q; 01 hợp

đồng đặt cọc mua đất của ông Võ Văn Q. Cơ quan CSĐT Công an huyện Đức Linh đã trả lại cho ông Q.

- Số tiền 1.000.000 đồng, tiền Huỳnh Tấn N bán đoạn dây chuyền.

- 01 điện thoại di động hiệu Redmi màu đen, bên trong có gắn thẻ sim số 0924057419. 01 áo khoác màu xám đen, có hoa văn màu đỏ, chữ màu đen in phía trước và phía sau áo; 01 quần jean loại quần ngắn ngang gối màu xanh; 01 mũ bảo hiểm màu đen; 01 đôi dép màu đen có chữ Nike màu trắng của Huỳnh Tấn N, cần trả lại cho N.

- 01 ba ga của xe mô tô bằng kim loại; 01 cần đạp khởi động xe mô tô bằng kim loại; 01 ống điều mở ốc bằng kim loại hiệu Rebel, loại 8mm; 01 biển số 60B5-29902 không còn giá trị sử dụng.

- 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 59S1-040.99 số 50016831, 01 biển số xe mô tô 59S1-040.99 là giả không còn giá trị sử dụng.

Về phần dân sự: Ông Võ Văn Q, Cao Đức H đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường. Bà Nguyễn Thị Thu O yêu cầu bồi thường số tiền là 7.500.000 đồng, bà Hồ Thị S yêu cầu bồi thường số tiền là 8.970.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 50/CT-VKSĐL-HS ngày 05 tháng 7 năm 2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận truy tố Huỳnh Tấn N ra trước Tòa án nhân dân huyện Đức Linh để xét xử về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 171 BLHS 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 BLHS 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và “tội sử dụng con dấu, tài liệu giả của cơ quan, tổ chức.” theo khoản 1 Điều 341 BLHS 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017

Tại phiên tòa trong phần tranh tụng:

Bị cáo Huỳnh Tấn N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, thừa nhận bản cáo trạng truy tố đối với bị cáo về các tội danh là đúng pháp luật.

Trong phần tranh luận:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh vẫn giữ nguyên nội dung truy tố trong cáo trạng số 50/CT-VKSĐL-HS; nêu tóm tắt nội dung vụ án, phân tích các nguyên nhân, điều kiện phát sinh tội phạm, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng hình phạt, nhân thân của bị cáo từ đó đề nghị Hội đồng xét xử:

Về điều luật: Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; khoản 1 Điều 173; khoản 1 Điều 341; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Huỳnh Tấn N phạm tội cướp giật tài sản, trộm cắp tài sản và tội sử dụng con dấu, tài liệu giả của cơ quan, tổ chức.

Về hình phạt: Đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 03 năm 6 tháng tù đến 04 năm tù về tội cướp giật tài sản, 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản và 06 tháng đến 01 năm tù về tội sử dụng con dấu, tài liệu giả của cơ quan, tổ chức.

Về trách nhiệm dân sự: buộc Huỳnh Tấn N bồi thường số tiền 7.500.000 đồng cho bà Nguyễn Thị Thu O và bồi thường số tiền 8.970.000 đồng cho bà Hồ Thị S.

Về xử lý vật chứng: Đối với các vật chứng đã được xử lý trong quá trình điều tra là đúng, nên không đề nghị xem xét.

Trả lại cho Huỳnh Tấn N 01 điện thoại di động hiệu Redmi màu đen, bên trong có gắn thẻ sim số 0924057419. 01 áo khoác màu xám đen, có hoa văn màu đỏ, chữ màu đen in phía trước và phía sau áo; 01 quần jean loại quần ngắn ngang gối màu xanh; 01 mũ bảo hiểm màu đen; 01 đôi dép màu đen có chữ Nike màu trắng; 1.000.000 đồng

Tịch thu tiêu hủy vật chứng còn lại trong vụ án

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, ngoài ra không có tranh luận gì.

Lời nói sau cùng: bị cáo mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và xin lỗi người bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về trình tự, thủ tục tố tụng:

Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo Huỳnh Tấn N thì Điều tra viên, Kiểm sát viên được phân công điều tra, truy tố giải quyết vụ án đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Căn cứ diễn biến tại phiên tòa, thông qua phần xét hỏi, tranh luận, nhận thấy lời khai, chứng cứ phạm tội phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; bị cáo, người

tham gia tố tụng khác không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi trên đã thực hiện là phù hợp với quy định của pháp luật.

Về thủ tục tố tụng tại phiên tòa: Tại phiên tòa vắng mặt người bị hại, người làm chứng, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Tuy nhiên, quá trình điều tra Công an đã tiến hành lấy lời khai của những người này. Đồng thời việc vắng mặt không ảnh hưởng đến việc giải quyết nội dung vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng tại phiên tòa là phù hợp Điều 292, 293 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi và tội danh của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi của mình, cụ thể như sau:

Trong khoảng thời gian từ ngày 14/02/2022 đến ngày 21/02/2022, Huỳnh Tấn N đã 03 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, 01 lần cướp giật tài sản, 01 lần sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức trên địa bàn huyện Đức Linh, huyện Tánh Linh. Cụ thể: Ngày 14/02/2022, Huỳnh Tấn N trộm của Võ Văn Q tại khu phố 9, thị trấn Đức tài, huyện Đức Linh 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Air Blade, biển số 86Z2-1578. Cũng trong ngày 14/02/2022, Huỳnh Tấn N trộm 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter biển số kiểm soát 86B5-000.39 của Cao Đức H tại khu phố Lạc Hóa 2, thị trấn Lạc Tánh, huyện Tánh Linh. Ngày 16/02/2022, Huỳnh Tấn N trộm 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius biển số kiểm soát 49K1-319.33 của bà Nguyễn Thị Thu O tại khuôn viên Bệnh viện đa khoa khu vực Nam tỉnh Bình Thuận.

Như vậy với 03 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, tổng giá trị tài sản mà Huỳnh Tấn N chiếm đoạt theo định giá là 35.500.000 đồng.

Cũng trong thời gian này, Huỳnh Tấn N đã đặt làm và sử dụng giấy tờ giả là 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 50016831, tên Huỳnh Hồ Đắc Ngọc Thành, địa chỉ: 31/9 Trần Văn Kỷ, P14, Q. Bình Thạnh, biển số đăng ký: 59S1-040.99 do Phòng CSGT đường bộ- đường sắt Công an TP. Hồ Chí Minh cấp ngày 15/01/2021.

Ngày 21/02/2022, Huỳnh Tấn N sử dụng xe mô tô cướp giật 01 sợi dây chuyền vàng của bà Hồ Thị S tại khu vực đường ĐT 766 thuộc thôn Đông Tân, xã

Đông Hà, huyện Đức Linh trị giá tài sản chiếm đoạt theo định giá là 17.250.000 đồng.

Lời khai của bị cáo, người bị hại tại phiên tòa hôm nay phù hợp với các lời khai trước đây tại cơ quan điều tra Công an huyện Đức Linh và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Từ đó, có đủ cơ sở kết luận, hành vi của bị cáo Huỳnh Tấn N đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Cướp giật tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 171 BLHS 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 BLHS 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và “tội sử dụng con dấu, tài liệu giả của cơ quan, tổ chức.” theo khoản 1 Điều 341 BLHS 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Vì vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận truy tố đối với bị cáo với các tội danh, điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ nguy hiểm đối với hành vi phạm tội của bị cáo, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng của bị cáo:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của cá nhân, xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính nhà nước được pháp luật bảo vệ; hành vi của bị cáo được thực hiện liên tục trong một thời gian ngắn, trên địa bàn của nhiều huyện, đã gây bất bình và tạo dư luận xấu trong xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người thành niên, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện nhiều lần với hành vi thể hiện sự liều lĩnh, táo bạo; điều đó thể hiện bị cáo có thái độ rất xem thường pháp luật của nhà nước. Do vậy, cần phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội.

Xét thấy bị cáo phạm tội với nhiều tội danh, nhiều lần phạm tội mà mỗi lần phạm tội đều cấu thành tội phạm nên Huỳnh Tấn N phải chịu trách nhiệm hình sự với tình tiết tăng nặng phạm tội 02 lần trở lên quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Bị cáo Huỳnh Tấn N trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Về hình phạt: Từ những phân tích nên cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn theo đề nghị của Đại diện viện kiểm sát đối với bị cáo là phù hợp.

[5] Về Trách nhiệm dân sự: Thiệt hại theo yêu cầu của bà Nguyễn Thị Thu O và bà Hồ Thị S là do bị cáo gây ra, cần buộc Huỳnh Tấn N bồi thường cho bà Nguyễn Thị Thu O số tiền là 7.500.000 đồng và bồi thường cho bà Hồ Thị S số tiền 8.970.000 đồng là đúng pháp luật.

Đối với ông Võ Văn Q, Cao Đức H đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm. Đây là sự tự nguyện nên cần chấp nhận.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với những vật chứng đã được xử lý trong quá trình điều tra là đúng quy định, nên Hội đồng xét xử không xem xét trong bản án này.

- 01 điện thoại di động hiệu Redmi màu đen, bên trong có gắn thẻ sim số 0924057419. 01 áo khoác màu xám đen, có hoa văn màu đỏ, chữ màu đen in phía trước và phía sau áo; 01 quần jean loại quần ngắn ngang gối màu xanh; 01 mũ bảo hiểm màu đen; 01 đôi dép màu đen có chữ Nike màu trắng là những tài sản của Huỳnh Tấn N không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho N

- 01 ba ga của xe mô tô bằng kim loại; 01 cần đạp khởi động xe mô tô bằng kim loại; 01 ống điều mở ốc bằng kim loại hiệu Rebel, loại 8mm; 01 biển số 60B5-29902 không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 59S1-040.99 số 50016831, 01 biển số xe mô tô 59S1-040.99 là giả không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

- Số tiền 1.000.000 đồng là tiền Huỳnh Tấn N bán đoạn dây chuyền cướp giật được. Đây là tài sản do phạm tội mà có cần tịch thu sung quỹ nhà nước

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

Điểm d khoản 2 Điều 171; khoản 1 Điều 173; khoản 1 Điều 341; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38, 50, 55 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Điểm b, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; các Điều 292, 293, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Điều 584, 585, 586, 589, 357 Bộ luật dân sự năm 2015

Điểm a khoản 1 Điều 23, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa XIV;

1. Tuyên bố: Bị cáo Huỳnh Tấn N, phạm tội cướp giật tài sản, trộm cắp tài sản và tội sử dụng con dấu, tài liệu giả của cơ quan, tổ chức.

2. Về hình phạt: Xử phạt Huỳnh Tấn N 03 năm 6 tháng tù về tội cướp giật tài sản, 02 năm tù về tội trộm cắp tài sản và 06 tháng tù về tội sử dụng con dấu, tài liệu giả của cơ quan, tổ chức.

Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của 03 tội là 06 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam 22/02/2022.

3. Về dân sự: buộc Huỳnh Tấn N bồi thường cho bà Nguyễn Thị Thu O số tiền là 7.500.000 đồng và bồi thường cho bà Hồ Thị S số tiền 8.970.000 đồng.

Kể từ ngày bà Hồ Thị S, bà Nguyễn Thị Thu O có đơn yêu cầu thi hành án, hàng tháng Huỳnh Tấn N còn phải chịu lãi suất do chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền theo quy định của pháp luật, tương ứng với thời gian và số tiền còn phải thi hành án.

4. Về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 ba ga của xe mô tô bằng kim loại; 01 cần đạp khởi động xe mô tô bằng kim loại; 01 ống điều mở ốc bằng kim loại hiệu Rebel, loại 8mm; 01 biển số 60B5-29902; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 59S1-040.99 số 50016831, 01 biển số xe mô tô 59S1-040.99.

Trả lại cho Huỳnh Tấn N: 01 điện thoại di động hiệu Redmi màu đen, bên trong có gắn thẻ sim số 0924057419; 01 áo khoác màu xám đen, có hoa văn màu đỏ, chữ màu đen in phía trước và phía sau áo; 01 quần jean loại quần ngắn ngang gối màu xanh; 01 mũ bảo hiểm màu đen; 01 đôi dép màu đen có chữ Nike màu trắng.

Tịch thu sung quỹ nhà nước: 1.000.000 đồng

Những vật chứng này hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Linh theo giấy nộp tiền ngày 19/7/2022 và biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/7/2022.

5. Về án phí: Huỳnh Tấn N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 823.500 đồng án phí dân sự sơ thẩm..

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (17/8/2022); người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc là từ ngày bản án được niêm yết tại chính quyền địa phương để Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện Đức Linh;
- Công an tỉnh Bình Thuận
- Cơ quan điều tra Công an huyện Đức Linh;
- CQTHAHS - Công an huyện Đức Linh;
- Sở Tư pháp Bình Thuận;
- Chi cục THADS huyện Đức Linh;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Minh Tuấn